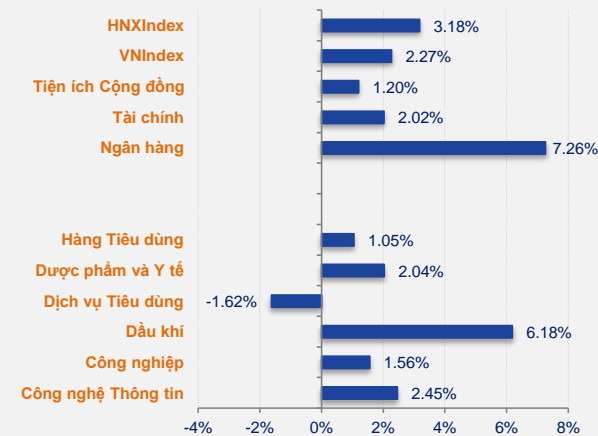


WEEKLY WRAP

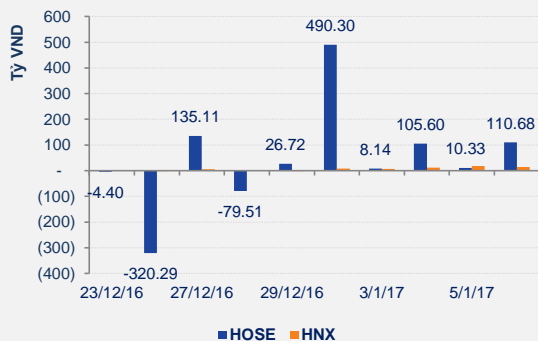
Tuần GD từ: 30/12/2016 - 6/1/2017

Index Tuần	HOSE	+/-	HNX	+/-
Thống kê thị trường				
Index	6.80	↑ 2.27%	82.09	↑ 3.18%
KLGD (trCP)	543.94	↓ -11.28%	142.31	↓ -8.60%
GTGD (tỷ VND)	11,715.03	↓ -0.83%	1,432.53	↓ -14.58%
Tổng cung (trCP)	1,005.67	↑ 14.03%	269.82	↑ 4.41%
Tổng cầu (trCP)	1,051.56	↑ 12.09%	225.53	↓ -9.05%
Giao dịch NĐT nước ngoài				
KL mua (trCP)	45.39	↑ 16.03%	6.01	↑ 86.08%
KL bán (trCP)	40.89	↓ -2.16%	0.72	↓ -75.68%
GT mua (tỷ VND)	2,333.82	↑ 68.70%	74.34	↑ 78.83%
GT bán (tỷ VND)	1,608.77	↓ -1.05%	14.81	↓ -60.04%

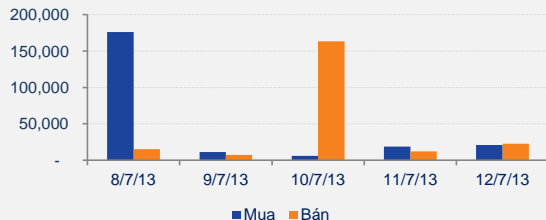
Biến động giá Ngành theo Tuần



Giá trị giao dịch mua ròng của NĐT nước ngoài



Giá trị giao dịch tự doanh trên HOSE



NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Tuần giao dịch đầu tiên của năm mới 2017 rất tích cực với mức tăng điểm mạnh của cả 2 chỉ số chính. Kết tuần, VN-Index tăng 14,93 điểm (2,27%) lên 679,8 điểm; HNX-Index tăng 1,97 điểm (3,18%) lên 82,09 điểm. Thanh khoản trên 2 sàn tiếp tục ở mức thấp nhưng đã được cải thiện rõ rệt trong phiên cuối tuần. Trên HOSE, giá trị giao dịch giảm 1% xuống 11.715 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch giảm 11% đạt 544 triệu cổ phiếu. Trên HNX, giá trị giao dịch giảm 15% xuống 1.433 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giảm 9% xuống 142 triệu cổ phiếu. HQC và ITA giao dịch khởp nhiều nhất trong tuần với khối lượng lần lượt là 42 và 41,9 triệu cổ phiếu. Cổ phiếu lớn thuộc ngành ngân hàng, bảo hiểm, chứng khoán và dầu khí là nguyên nhân chính dẫn dắt thị trường trong tuần này với mức tăng mạnh 7,3% và 6,2%. Tiêu biểu nhất là các mã BID (+10,9%), SHB (+4,3%), VCB (+6,9%), ACB (+14,2%), CTG (+10,6%), PVD (+2,9%), PVS (+4,9%), BVH (+5,5%), SSI (+3,6%). Tuy nhiên sự phân hóa cũng diễn ra mạnh khi một số mã ngân hàng lại giảm điểm như STB (-7,1%), MBB (-1,8%). Cổ phiếu thép mặc dù điều chỉnh phiên cuối tuần nhưng tính chung có tuần tăng giá tích cực tại nhiều cổ phiếu. Cổ phiếu ngành dịch vụ tiêu dùng có diễn biến kém tích cực nhất khi mất đến 1,6% trong cả tuần.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Thị trường tăng điểm mạnh trong tuần đầu tiên của năm 2017 cho thấy tâm lý nhà đầu tư lạc quan về triển vọng thị trường năm mới. Tuy nhiên, thanh khoản ở mức thấp, cho thấy một số nhà đầu tư vẫn dè dặt với xu hướng tăng này. Thanh khoản ở phiên cuối tuần được cải thiện rõ rệt, đây là tín hiệu tích cực cho thị trường. Theo chúng tôi, thị trường nhiều khả năng vẫn sẽ tăng điểm trong tuần sau, nhưng sẽ khó khăn hơn khi lực cung vùng giá cao trong khoảng 684-690 điểm là khá mạnh. Dự báo, VN-Index sẽ tăng điểm hướng đến kháng cự gần nhất tại 684 điểm và vùng hỗ trợ trong khoảng 669-673 điểm, nếu vượt mốc 684 điểm thì mục tiêu tiếp theo của chỉ số là 690-692 điểm. Nhà đầu tư có thể tích lũy thêm cổ phiếu tại các nhịp điều chỉnh trong phiên. Nhà đầu tư cũng nên duy trì tỷ trọng hợp lý và hạn chế sử dụng margin trong giai đoạn này, khi sắp tới kỳ nghỉ Tết âm lịch.

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index tăng điểm trong cả 4 phiên giao dịch, với mức cao nhất đạt được trong tuần tại 683,76 điểm và mốc thấp nhất tại mức 665,43 điểm. Kết tuần, VN-Index tăng 14,93 điểm (2,27%) lên 679,8 điểm.

WEEKLY WRAP

Tuần GD từ: 30/12/2016 - 6/1/2017

MCP là cổ phiếu tăng giá tốt nhất trong tuần với mức tăng 40% từ 19.350 đồng lên 27.000 đồng, tiếp theo là KAC tăng 31% từ 4.000 đồng lên 5.220 đồng. Ở chiều ngược lại, CDO là cổ phiếu giảm mạnh nhất tuần với mức giảm 30% từ 9.720 đồng xuống 6.780 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index tăng điểm trong 3 phiên và giảm điểm 1 phiên vào phiên thứ 5. Với mức cao nhất trong cả tuần đạt 82,83 điểm và mức thấp nhất là 79,99 điểm. Kết tuần, HNX-Index tăng 1,97 điểm (3,18%) lên 82,09 điểm.

SEB là cổ phiếu tăng giá ấn tượng nhất trong tuần với mức tăng 33% từ 35.100 đồng lên 46.600 đồng, tiếp theo là VIE tăng 28% từ 3.600 đồng lên 4.600 đồng. Ở chiều ngược lại, SIC là cổ phiếu có mức giảm mạnh nhất tuần với 29% từ 30.600 xuống 21.800 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị 614 tỷ đồng tương ứng với 5,3 triệu cổ phiếu. Xét theo khối lượng, cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất trong cả tuần là MWG với 3,5 triệu cổ phiếu, tiếp theo là KBC với 2,6 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, HBC là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với khối lượng ròng 1,9 triệu cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại mua ròng với giá trị 60 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 5,3 triệu cổ phiếu. Xét theo khối lượng, HUT là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 1,6 triệu cổ phiếu, tiếp theo là PVS với 1,3 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, IVS là mã bị bán ròng nhiều nhất với khối lượng ròng 88 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Năm 2016 Việt Nam có 25 mặt hàng xuất khẩu đạt trên 1 tỷ USD

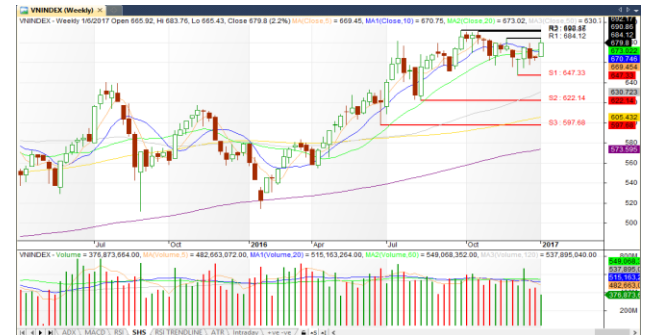
Báo cáo tổng kết năm 2016, Bộ Công Thương cho biết trong năm 2016 Việt Nam xuất siêu 2,68 tỷ USD, chiếm 1,52% kim ngạch xuất khẩu. Trung Quốc vẫn tiếp tục là thị trường mà Việt Nam nhập siêu lớn nhất với 28 tỷ USD trong năm 2016.

Hà Nội bước vào năm 2017: Kinh tế tăng trưởng cao nhất 6 năm qua

Năm 2016, mặc dù vẫn gặp nhiều khó khăn nhưng kinh tế Thủ đô có một năm thắng lợi với tổng sản phẩm trên địa bàn tăng 8,2%, cao nhất trong 6 năm qua.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index (Weekly chart):



VN-Index có tuần đầu tiên của năm 2017 đầy tích cực khi tăng điểm mạnh, tín hiệu của chỉ số được cải thiện đáng kể. Xu hướng trung hạn chuyển sang mức tích cực với hỗ trợ trong khoảng 669-671 điểm (MA5-10) và kháng cự gần nhất tại 684 điểm (đỉnh phiên giao dịch 23/11). Xu hướng dài hạn của chỉ số cũng ở mức tích cực với hỗ trợ gần nhất tại 673 điểm (MA20) và kháng cự trong khoảng 690-692 điểm. Chúng tôi dự đoán xu hướng trong tuần sau của VN-Index nhiều khả năng là tiếp tục tăng điểm để hướng tới kháng cự gần nhất tại 684 điểm, tuy nhiên chỉ số sẽ gặp khó khăn trước lực cung mạnh trong vùng kháng cự 684-690 điểm, vùng hỗ trợ gần nhất của chỉ số tại 669-673 điểm.

HNX-Index (Weekly chart):



HNX-Index tăng điểm mạnh trong tuần đầu tiên của năm mới 2017, tín hiệu kỹ thuật cũng cải thiện đáng kể. Cụ thể, tín hiệu trung hạn của chỉ số chuyển lên mức tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 80,1-80,5 điểm (MA5-10). Xu hướng dài hạn cũng được cải thiện từ tiêu cực lên trung tính với hỗ trợ tại 81,7 điểm (MA50) và kháng cự tại 82,3 điểm (MA20). Chúng tôi dự đoán, trong tuần sau, chỉ số HNX-Index nhiều khả năng tiếp tục tăng điểm để thử thách lại ngưỡng kháng cự gần nhất tại 82,3 điểm, nếu thành công thì HNX-Index sẽ trở lại thị trường giá lên (bull market), vùng hỗ trợ của chỉ số trong khoảng 81,7-81,9 điểm.



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước giảm

Tại thời điểm 15 giờ, vàng SJC tại DOJI được niêm yết ở mức 36,36 - 36,48 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra), giảm 130.000 đồng ở chiều mua vào và giảm 110.000 đồng ở chiều bán ra.

Tỷ giá trung tâm giảm 5 đồng

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam công bố tỷ giá trung tâm của Đồng Việt Nam với đô la Mỹ, áp dụng cho ngày 06/01/2017 là 22.154 đồng, giảm 5 đồng so với ngày hôm qua.

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới giảm

Tại thời điểm 15 giờ 10 phút theo giờ Việt Nam, giá vàng giao ngay giảm 5,45 USD tương ứng 0,46% xuống mức 1.175,85 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD tăng

Tính tới 15 giờ 10 phút theo giờ Việt Nam, chỉ số US Dollar Index tăng 0,25 điểm tương ứng 0,25% lên 101,64 điểm. USD tăng so với EUR lên: 1 EUR đổi 1,0588 USD. USD tăng so với GBP lên: 1 GBP đổi 1.2382 USD. USD tăng so với JPY lên: 1 USD đổi 111,19 JPY.

Giá dầu thế giới giảm

Tại thời điểm 15 giờ 5 phút theo giờ Việt Nam, giá dầu thô nặng Brent giao ngay giảm 0,26 USD tương ứng 0,46% xuống 56,63 USD/thùng. Giá dầu thô ngọt nhẹ WTI giao ngay giảm 0,21 USD tương ứng 0,39% xuống 53,55 USD/thùng.

Chứng khoán Mỹ tăng giảm trái chiều

Kết thúc phiên giao dịch ngày 5/1, chỉ số Dow Jones giảm 42,87 điểm tương ứng 0,21% xuống 19.899,29 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 10,93 điểm tương ứng 0,2% lên 5.487,94 điểm; chỉ số S&P 500 giảm 1,75 điểm tương ứng 0,08% xuống 2.269 điểm.

**DANH MỤC CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ**

Mã CP	Ngày mua	Vùng mua	Giá hiện tại	Lãi/lỗ	Dừng lỗ	Mục tiêu	Thời gian	Khuyến nghị
VNS	2/12/2016	32-33	32.5	1.2%	30	40	3 tháng	Đang mở

Lưu ý tiêu chí chọn cổ phiếu:

- Doanh nghiệp có năng lực tài chính tốt, có kết quả kinh doanh tăng trưởng đều qua các quý/năm (hoặc) có chuyển biến nội tại tích cực về năng lực tài chính, KQKD trong ngắn/dài hạn. Ngoài ra các khuyến nghị cũng có thể dựa trên thuần túy phân tích kỹ thuật.

- Các khuyến nghị bán được thực hiện không chỉ dựa trên mức giá mục tiêu, giá stop loss mà còn phụ thuộc tình hình thị trường chung thay đổi (hoặc) cổ phiếu vẫn hoạt động tốt nên chúng tôi tiếp tục cho cổ phiếu chạy, dời mức trailing stop về 7 đến 8% so với giá đóng cửa cao nhất mà cổ phiếu này đạt được (hoặc) cổ phiếu chuyển sang giai đoạn hoạt động kém hiệu quả nên mức stoploss/mức giá mục tiêu bị dời lại.

CẬP NHẬT TÌNH HÌNH DN TRONG DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ

Chi tiết khuyến nghị cổ phiếu trình bày trong bản tin tuần 28/11-02/12/2016.

HOSE

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	MWG	3,460,400	HBC	1,932,700
2	KBC	3,005,170	DXG	1,792,320
3	GTN	2,965,910	ITA	1,713,660
4	SSI	1,277,290	SCR	1,703,000
5	SAB	653,510	E1VFN30	994,400

HNX

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	HUT	1,576,300	IVS	87,800
2	PVS	1,339,110	HVA	66,500
3	SHB	819,980	PGS	53,863
4	PVX	652,600	VND	48,619
5	CEO	269,200	NTP	23,900

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
HQC	2.27	2.23	↓ -1.76%	41,979,390
ITA	4.00	4.18	↑ 4.50%	41,895,030
FLC	5.13	5.14	↑ 0.19%	23,989,160
STB	9.40	8.78	↓ -6.60%	21,982,050
BID	14.30	15.75	↑ 10.14%	20,067,310

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	4.60	4.80	↑ 4.35%	15,447,033
KLF	2.30	2.30	→ 0.0%	11,395,978
CEO	12.30	12.50	↑ 1.63%	9,307,627
VCG	13.70	14.00	↑ 2.19%	7,499,138
NVB	4.50	4.70	↑ 4.44%	5,804,200

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
MCP	19.35	27.00	7.7	↑ 39.53%
KAC	4.00	5.22	1.2	↑ 30.50%
HU3	7.29	9.29	2.0	↑ 27.43%
SVT	9.38	11.30	1.9	↑ 20.47%
AAM	8.90	10.70	1.8	↑ 20.22%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SEB	35.10	46.60	11.5	↑ 32.76%
VIE	3.60	4.60	1.0	↑ 27.78%
MCF	14.80	18.00	3.2	↑ 21.62%
LIG	4.20	5.00	0.8	↑ 19.05%
MHL	7.00	8.30	1.3	↑ 18.57%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
CDO	9.72	6.78	-2.9	↓ -30.25%
DHM	8.34	5.82	-2.5	↓ -30.22%
ATG	5.66	3.97	-1.7	↓ -29.86%
DTT	9.63	7.36	-2.3	↓ -23.57%
HID	30.90	24.70	-6.2	↓ -20.06%

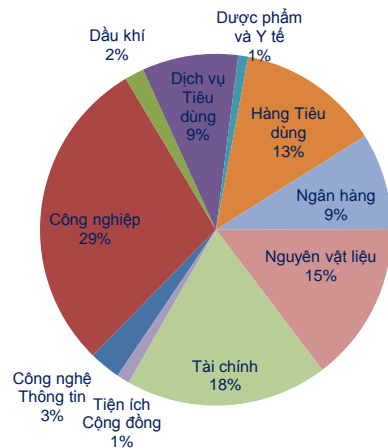
Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SIC	30.60	21.80	-8.8	↓ -28.76%
VAT	8.00	5.90	-2.1	↓ -26.25%
PCN	4.50	3.50	-1.0	↓ -22.22%
OCH	6.90	5.50	-1.4	↓ -20.29%
CLH	13.80	11.20	-2.6	↓ -18.84%

(*) Giá điều chỉnh

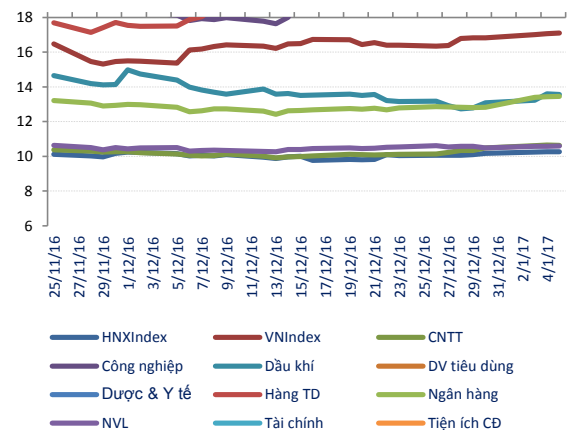


THỐNG KÊ GIAO DỊCH TUẦN VÀ CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

Giá trị giao dịch tuần theo Ngành



Chuỗi PE ngành và thị trường



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
HQC	41,979,390	15.4%	1,480	1.5	0.2
ITA	41,895,030	0.3%	29	142.3	0.4
FLC	23,989,160	13.4%	1,731	3.0	0.4
STB	21,982,050	-0.3%	-34	-	0.7
BID	20,067,310	15.1%	1,884	8.4	1.2

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	15,447,033	7.4%	838	5.7	0.4
KLF	11,395,978	-0.5%	-55	-	0.2
CEO	9,307,627	14.1%	2,109	5.9	1.0
VCG	7,499,138	5.5%	906	15.5	1.1
NVB	5,804,200	0.5%	54	87.6	0.4

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
MCP	↑ 39.5%	10.4%	1,383	19.5	2.1
KAC	↑ 30.5%	6.3%	683	7.6	0.5
HU3	↑ 27.4%	11.7%	2,088	4.4	0.5
SVT	↑ 20.5%	2.0%	229	49.4	1.0
AAM	↑ 20.2%	1.2%	291	36.7	0.4

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
SEB	↑ 32.8%	15.5%	2,806	16.6	3.6
VIE	↑ 27.8%	-12.4%	-1,096	-	0.6
MCF	↑ 21.6%	11.8%	1,710	10.5	1.2
LIG	↑ 19.0%	7.0%	1,153	4.3	0.5
MHL	↑ 18.6%	11.7%	1,345	6.2	0.7

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
MWG	3,460,400	51.9%	10,679	14.8	6.7
KBC	3,005,170	9.5%	1,689	8.5	0.9
GTN	2,965,910	1.4%	148	125.2	1.7
SSI	1,277,290	14.9%	2,179	9.3	1.3
SAB	653,510	28.1%	6,335	32.5	9.9

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
HUT	1,576,300	20.3%	3,005	3.9	0.9
PVS	1,339,110	8.9%	2,366	7.3	0.7
SHB	819,980	7.4%	838	5.7	0.4
PVX	652,600	9.9%	740	3.2	0.7
CEO	269,200	14.1%	2,109	5.9	1.0

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	182,880	43.1%	6,521	19.3	8.9
VCB	136,355	14.3%	1,875	20.2	2.9
SAB	132,104	28.1%	6,335	32.5	9.9
GAS	115,566	11.7%	2,618	23.1	2.9
VIC	113,685	4.6%	731	58.9	4.4

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	19,817	8.8%	1,189	16.9	1.4
PVS	7,683	8.9%	2,366	7.3	0.7
VCS	7,614	51.6%	11,233	11.3	5.0
VCG	6,184	5.5%	906	15.5	1.1
NTP	5,756	22.5%	5,240	14.8	3.1

Ngày thông báo	Ngày thực hiện	Ngày ĐKCC	Ngày GDKHQ	Mã CK	Loại sự kiện
2/11/2016	6/1/2017	11/11/2016	10/11/2016	HSG	Đại hội Đồng Cổ đông
10/11/2016	6/1/2017	25/11/2016	24/11/2016	TIX	Đại hội Đồng Cổ đông
1/12/2016	6/1/2017	9/12/2016	8/12/2016	VCC	Trả cổ tức bằng tiền mặt
13/12/2016	6/1/2017	22/12/2016	21/12/2016	SDN	Trả cổ tức bằng tiền mặt
15/12/2016	6/1/2017	26/12/2016	23/12/2016	SJE	Trả cổ tức bằng tiền mặt
28/12/2016	6/1/2017	6/1/2017	6/1/2017	VNE	Niêm yết thêm
29/12/2016	6/1/2017	6/1/2017	6/1/2017	BDF	Niêm yết mới
30/12/2016	6/1/2017	6/1/2017	6/1/2017	TNS	Niêm yết mới
30/12/2016	6/1/2017	6/1/2017	6/1/2017	VWS	Niêm yết mới
30/12/2016	6/1/2017	6/1/2017	6/1/2017	PKR	Niêm yết mới
5/1/2017	6/1/2017	6/1/2017	6/1/2017	AGF	Sự kiện khác
5/1/2017	6/1/2017	6/1/2017	6/1/2017	TNS	Sự kiện khác
28/11/2016	9/1/2017	15/12/2016	14/12/2016	KBE	Trả cổ tức bằng tiền mặt
27/12/2016	9/1/2017	6/1/2017	6/1/2017	PIC	Chuyển Sàn
30/12/2016	9/1/2017	6/1/2017	6/1/2017	SID	Niêm yết mới
30/12/2016	9/1/2017	6/1/2017	6/1/2017	CCV	Niêm yết mới
30/12/2016	9/1/2017	6/1/2017	6/1/2017	VIB	Niêm yết mới
30/12/2016	9/1/2017	6/1/2017	6/1/2017	VEE	Niêm yết mới
30/12/2016	9/1/2017	6/1/2017	6/1/2017	DBW	Niêm yết mới
21/11/2016	10/1/2017	1/12/2016	30/11/2016	LHG	Đại hội Cổ đông Bất thường
16/12/2016	10/1/2017	27/12/2016	26/12/2016	SAB	Trả cổ tức bằng tiền mặt
4/1/2017	10/1/2017	6/1/2017	6/1/2017	THG	Niêm yết thêm
20/12/2016	11/1/2017	29/12/2016	28/12/2016	FOX	Trả cổ tức bằng tiền mặt
22/12/2016	11/1/2017	30/12/2016	29/12/2016	LSS	Trả cổ tức bằng tiền mặt
6/1/2017	11/1/2017	6/1/2017	6/1/2017	BHN	Tạm dừng Niêm yết
7/12/2016	12/1/2017	16/12/2016	15/12/2016	G20	Trả cổ tức bằng tiền mặt
7/12/2016	12/1/2017	20/12/2016	19/12/2016	SEB	Trả cổ tức bằng tiền mặt
9/12/2016	12/1/2017	22/12/2016	21/12/2016	NT2	Trả cổ tức bằng tiền mặt
14/12/2016	12/1/2017	28/12/2016	27/12/2016	HMH	Trả cổ tức bằng tiền mặt
15/12/2016	12/1/2017	27/12/2016	26/12/2016	PPH	Trả cổ tức bằng tiền mặt



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Trần Xuân Bách
bach.tx@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779
